

Số: **1035/2021/QĐST-HNGĐ**

*Thành phố B, ngày 20 tháng 10 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: **1472/2021/TLST-HNGĐ** ngày 25 tháng 6 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Ngọc H**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: **Tổ 23, Khu phố Vườn Dừa, phường Phước T, thành phố B, tỉnh D.**

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1978.

Hộ khẩu thường trú: **Tổ 23, Khu phố Vườn Dừa, phường Phước T, thành phố B, tỉnh D.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, 11, 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58 và khoản 1 Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2021

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà **Phạm Thị Ngọc H** và ông **Nguyễn Xuân T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự về việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, cả hai vợ chồng có 02 người con chung là **Nguyễn Nhật L**, sinh ngày 02/6/2003 và **Nguyễn Anh T**, sinh ngày 22/01/2002. Do các con đã trưởng thành nên cả hai không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án phải giải quyết.

- Về án phí HNGĐ sơ thẩm: Bà Phạm Thị Ngọc H tự nguyện nộp 150.000đồng án phí HNGĐ được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai số 0001739 ngày 22/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả cho bà H 150.000đ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. BH;
- UBND phường (xã) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đồng Thị Hồng**